

Số: *16*/2018/CV-KPF

Hà Nội, ngày *27* tháng *02* năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Sở giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Hoàng Minh

Mã chứng khoán: **KPF**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, số 163 đường Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 84-24-39970803

Fax: : 84-4-38686263

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2017

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày *27/02/2018* tại đường link Website của công ty: <http://kpf.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

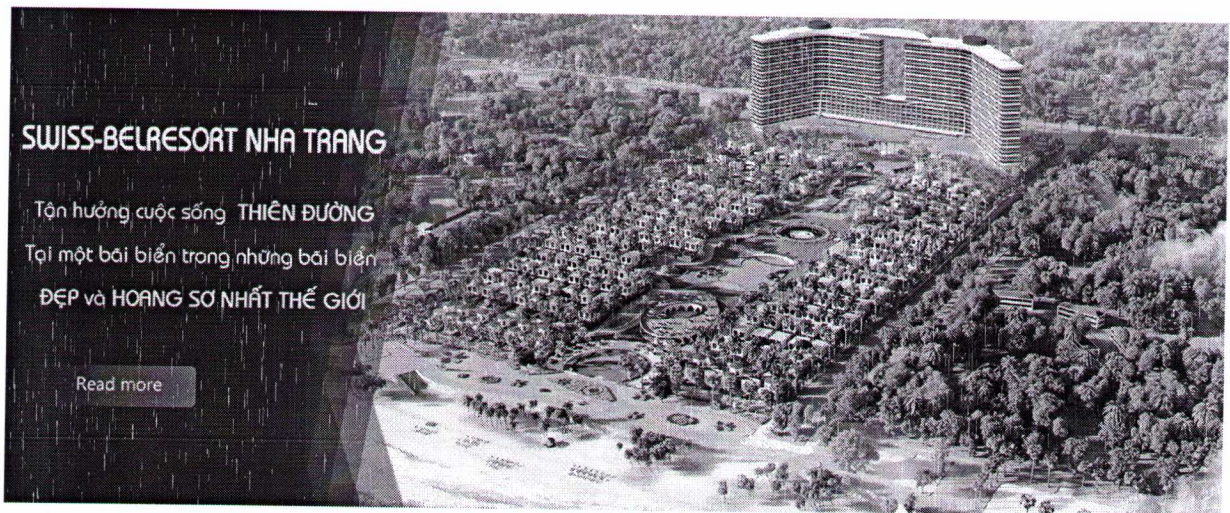
Người đại diện theo pháp luật

(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Dặng Quang Hải

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH HOÀNG MINH

Địa chỉ : Tầng 1 số 163 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam

Website : www.kpf.com.vn

Tel : 84-24-3997 0803

Fax: 84-24-3868 6263



Hà Nội, tháng 02/2018

MỤC LỤC

I.	THÔNG TIN DOANH NGHIỆP	3
1.	Thông tin chung về Doanh nghiệp	3
2.	Quá trình hình thành và phát triển	3
3.	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	4
4.	Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	8
a.	Mô hình quản trị Công ty.....	8
b.	Cơ cấu bộ máy quản lý.....	8
c.	Các công ty con, công ty liên kết.....	8
d.	Công ty liên kết: KPF có 01 công ty liên kết.....	8
5.	Định hướng phát triển.....	9
6.	Các rủi ro.....	10
II.	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.....	13
1.	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	13
a.	Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm.....	13
b.	Tình hình thực hiện so với kế hoạch	15
2.	Tổ chức và nhân sự	15
a.	Danh sách Ban điều hành.....	15
b.	Những thay đổi trong ban điều hành sau ngày khóa sổ kế toán lập báo cáo tài chính .	16
3.	Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	16
a.	Các khoản đầu tư lớn	16
b.	Các công ty con, công ty liên kết (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết).....	16
4.	Tình hình tài chính	17
a.	Tình hình tài chính	17
b.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	18
5.	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	18
a.	Cổ phần.....	18
b.	Cơ cấu cổ đông.....	19
c.	Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	19
d.	Giao dịch cổ phiếu quỹ.....	19
e.	Các chứng khoán khác	19
III.	ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	19
1.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội	19
2.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty	20
a.	Việc phối hợp giữa HĐQT và Ban Điều hành.....	20

b.	Về tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban Điều hành và các cán bộ quản lý.....	21
3.	Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	21
IV.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	21
1.	Hội đồng quản trị.....	21
a.	Thành viên HĐQT trong kỳ bao gồm	21
b.	Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị	22
c.	Hoạt động của Hội đồng quản trị.....	22
d.	Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập.....	23
2.	Ban Kiểm soát.....	24
a.	Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát.....	24
b.	Hoạt động của Ban kiểm soát.....	24
3.	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát	24
a.	Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích	24
b.	Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ.....	25
c.	Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ.....	25
d.	Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty	25
V.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	26
1.	Ý kiến kiểm toán.....	26
2.	Báo cáo tài chính được kiểm toán	26

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

1. Thông tin chung về Doanh nghiệp

- Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH HOÀNG MINH
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0103930374 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp. Hà Nội cấp
- Vốn điều lệ: 171.600.000.000 VND
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu tại ngày 31/12/2017: 171.600.000.000 VND
- Địa chỉ: Tầng 1 Số 163 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội
- Số điện thoại : (84-24) 3997 0803
- Fax : (84-24) 3868 6263
- Website : www.kpf.com.vn
- Mã cổ phiếu : KPF

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Tiền thân Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Hoàng Minh (viết tắt là “KPF” hoặc “Công ty”) là Công ty Cổ phần Tư vấn dự án quốc tế KPF được thành lập và hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký lần đầu số 0103025669 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp ngày 04/06/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 02 số 0103930374 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp ngày 03/01/2012. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới nhất của Công ty là đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 13 tháng 11 năm 2017.
- Ngay từ những ngày đầu thành lập, Công ty xác định tầm nhìn chiến lược là phát triển kinh doanh trong các lĩnh vực cung ứng vật liệu xây dựng; xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông, công nghiệp, đầu tư vào nông nghiệp công nghệ cao; nên trong giai đoạn từ năm 2009 đến 2012, Công ty tập trung công tác tư vấn, khảo sát, lập dự án đầu tư và thiết kế kỹ thuật các công trình ... trong các dự án đầu tư xây dựng cơ bản và nông nghiệp nhằm khảo sát thị trường, xây dựng thị trường đầu ra cho các sản phẩm vật liệu xây dựng sau này của Công ty, đồng thời xây dựng lực lượng cán bộ có kinh nghiệm, tích lũy các mối quan hệ cần thiết.
- Năm 2010 đánh dấu một bước ngoặt lớn đối với sự phát triển của Công ty khi quyết định chuyển dần từ công tác tư vấn sang cung ứng vật liệu xây dựng. Để có nguồn vốn tài trợ cho hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng, từ cuối năm 2011 Công ty đã xây dựng kế hoạch tăng vốn điều lệ từ 5 tỷ đồng lên 30 tỷ đồng thông qua hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- Từ năm 2012 đến nay, Công ty duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh trên 3 lĩnh vực chính: (i) Một là khai thác cát sông Hồng phục vụ công trình san lấp hạ tầng, liên kết xuất khẩu cát nước mặn, kinh doanh thương mại ngành hàng vật liệu xây dựng; (ii) Hai là phát

triển dự án nông nghiệp công nghệ cao, xuất nhập khẩu nông sản; (iii) Ba là góp vốn đầu tư bất động sản.

- Năm 2015, Công ty thực hiện tăng vốn lên 156 tỷ đồng bằng hình thức phát hành cho cổ đông hiện hữu để cản trừ các khoản công nợ phát sinh từ năm 2014. Với nguồn vốn được bổ sung, thông qua các hình thức đầu tư góp vốn, mua phần lớn cổ phần tại các doanh nghiệp có giấy phép khai thác các vùng nguyên liệu cát trữ lượng lớn, thời gian khai thác dài hạn tại các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ, đồng thời ký kết các hợp đồng khai thác cát độc quyền với các đối tác liên doanh liên kết, đến nay Công ty đã có quyền khai thác tại 2 mỏ cát, và Bến kinh doanh vật liệu xây dựng tại huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Ngoài ra, Công ty còn đồng sở hữu quyền khai thác đối với quỹ đất nông nghiệp màu mỡ, phì nhiêu trên 71 ha tại bãi giữa xã Chân Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, với chi phí thuê đất thấp. Hiện tại, Công ty chưa khai thác hết được quỹ đất lớn này, Công ty đã tiến hành trồng canh tác thử nghiệm chuỗi giống Thái chất lượng cao trên một phần diện tích, và bước đầu cho hiệu quả rất khả quan. Trong thời gian tới, Công ty sẽ mời một số đối tác nước ngoài trong lĩnh vực nông nghiệp sạch công nghệ cao tham gia thực hiện dự án để mang lại hiệu quả tốt nhất.
- Ngày 02/03/2016 chính thức giao dịch 15.600.000 cổ phiếu của Công ty tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán KPF theo quyết định số 60/QĐ-SGDHCM.
- Năm 2016, Công ty thực hiện tăng vốn lên 171.600.000.000 đồng bằng hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015 từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.
- Thực hiện Nghị quyết số 01/2017/KPF/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2017 của Đại hội đồng cổ đông thường niên, Công ty đổi tên từ Công ty Cổ phần Tư vấn Dự án Quốc tế KPF thành Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Hoàng Minh.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
2821	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp
2824	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng
2825	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá
2392	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét - Chi tiết: Sản xuất gạch tuynel;
2394	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao
2395	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao
0810 (Chính)	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét
1010	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
1020	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản
1030	Chế biến và bảo quản rau quả
1040	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật
1050	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa
1061	Xay xát và sản xuất bột thô
1062	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột
1071	Sản xuất các loại bánh từ bột
1072	Sản xuất đường
1073	Sản xuất ca cao, sôcôla và mút kẹo
1074	Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự
1623	Sản xuất bao bì bằng gỗ
1629	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện
4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan
4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại
4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng - Chi tiết: Kinh doanh vật tư, vật liệu và các sản phẩm trang trí nội ngoại thất công trình;
4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu
4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp
4721	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh
4722	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh
4723	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh
4724	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh
4730	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh
4751	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh
4752	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh
4753	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
4759	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh
4761	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh
4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh
5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
6202	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính
6209	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính
2829	Sản xuất máy chuyên dụng khác
3100	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế
3211	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan
3311	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn
3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
4100	Xây dựng nhà các loại
4210	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ
4220	Xây dựng công trình công ích
4290	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác - Chi tiết: Thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, công trình hạ tầng kỹ thuật khu đô thị và khu công nghiệp;
4311	Phá dỡ
4330	Hoàn thiện công trình xây dựng - Chi tiết: Hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, công trình hạ tầng kỹ thuật;
4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
4610	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới thương mại
4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống
4631	Bán buôn gạo
4632	Bán buôn thực phẩm
4633	Bán buôn đồ uống
4641	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép

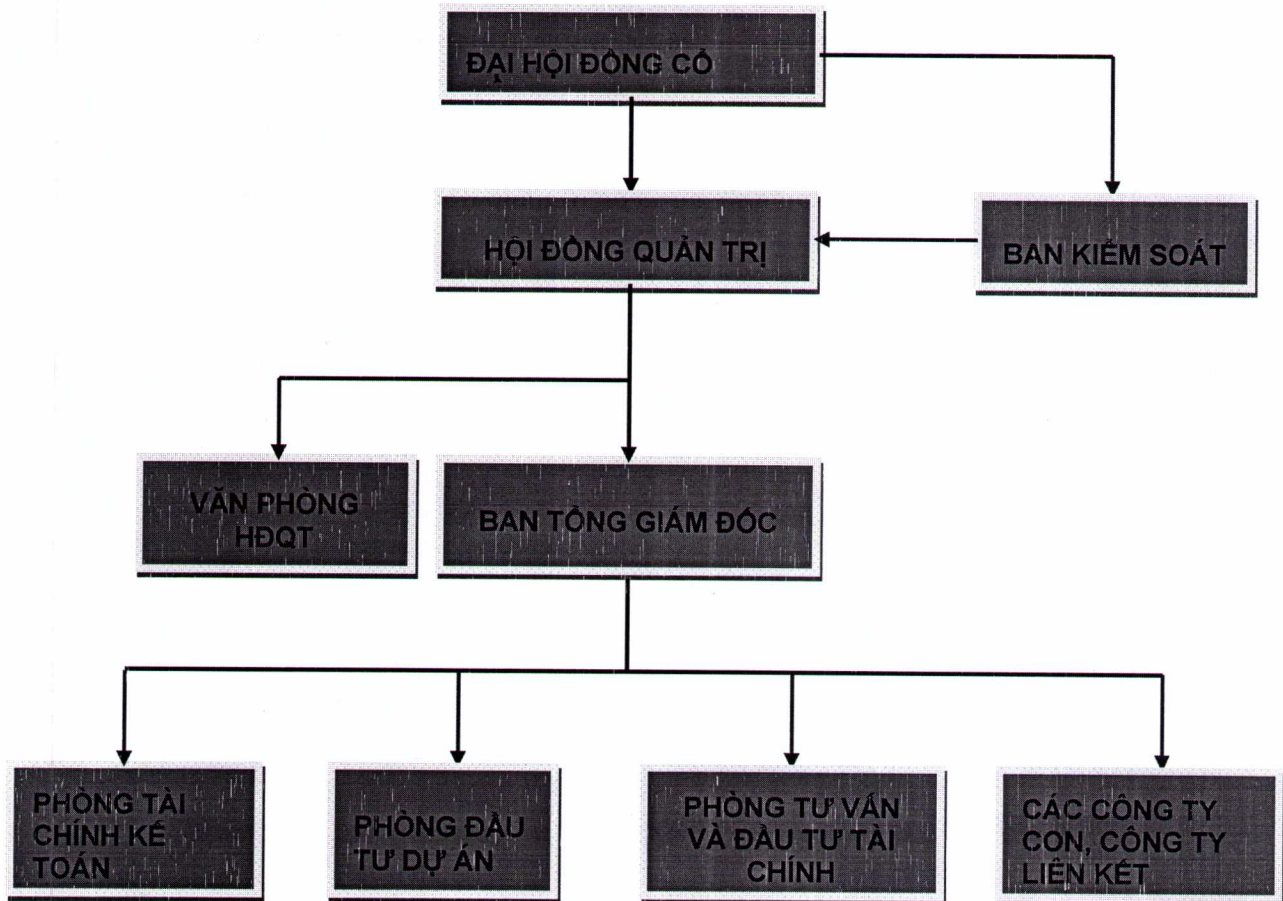
Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình
4653	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp
4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác - Chi tiết: Kinh doanh máy móc, thiết bị;
4773	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh
4789	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ
4932	Vận tải hành khách đường bộ khác - Chi tiết: Dịch vụ vận tải hành khách du lịch bằng ô tô;
8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại
8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;
9329	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu
6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất
7020	Hoạt động tư vấn quản lý
7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Chi tiết: Thẩm tra bản vẽ thiết kế kỹ thuật, bản vẽ thiết kế thi công các công trình; Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện các công trình dân dụng và công nghiệp, giao thông, hạ tầng kỹ thuật; Thiết kế các công trình xây dựng bao gồm: Thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế kết cấu các công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế công trình thủy lợi; thiết kế các công trình đường bộ; thiết kế các công trình cấp thoát nước; thiết kế công trình điện, đường dây và trạm biến áp đến 35KV; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu các công trình (Không bao gồm xác định giá gói thầu và giá hợp đồng trong xây dựng); Thẩm tra dự án đầu tư, tổng dự toán và dự toán chi tiết các công trình; Tư vấn lập dự án đầu tư các công trình;
7310	Quảng cáo
7410	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất
7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Mô hình quản trị Công ty

Mô hình quản trị công ty gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành gồm Tổng giám đốc, phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.

b. Cơ cấu bộ máy quản lý



c. Các công ty con, công ty liên kết

- Công ty con: Không có
- Công ty liên kết: KPF có 01 công ty liên kết

Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm

- Địa chỉ: Lô D14C – Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại, hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật, hoàn thiện công trình xây dựng, dịch vụ lưu trú ngắn ngày, kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê...

- Vốn Điều lệ đã đăng ký : 150.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp : 150.000.000.000 đồng
- Số vốn thuộc sở hữu của KPF : 67.500.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của KPF : 45%

5. Định hướng phát triển

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Trong giai đoạn 2017 – 2018, KPF tập trung hướng đến việc xây dựng hình ảnh một công ty theo mô hình tập đoàn đầu tư đa ngành, cụ thể qua những định hướng chiến lược sau:

- Tiếp tục thực hiện hoàn thành các dự án thi công còn tồn đọng bên cạnh mảng kinh doanh vật liệu xây dựng;
- Đánh giá lại các khoản đầu tư tài chính của Công ty và thực hiện thoái vốn khỏi các dự án không mang lại hiệu quả và có độ rủi ro cao;
- Tìm kiếm các cơ hội M&A các doanh nghiệp có nền tảng tốt và phù hợp;
- Đẩy mạnh mảng tư vấn quản trị doanh nghiệp song song với việc tìm kiếm các cơ hội M&A;
- Tăng cường mối quan hệ với các đối tác trong và ngoài nước để gia tăng sức mạnh tài chính, nguồn lực nhân sự;
- Đào tạo và nâng cao năng lực điều hành quản lý, năng lực khoa học kỹ thuật, năng lực ngoại ngữ, kỹ năng giao tiếp với khách hàng, ... cho cán bộ công nhân viên, hướng đến phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để phục vụ tốt hơn cho khách hàng;
- Xây dựng doanh nghiệp vững mạnh thông qua các chính sách ổn định, nâng cao chất lượng cuộc sống và gia tăng thu nhập cho cán bộ công nhân viên, củng cố tinh thần đoàn kết, tinh thần xây dựng, lòng nhiệt tình sáng tạo ...

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Trong mục tiêu chiến lược phát triển trung và dài hạn, KPF xây dựng chính sách phát triển công ty trở thành một tập đoàn lớn có tiềm lực tài chính hùng mạnh và uy tín tại Việt Nam, hấp dẫn các nhà đầu tư nước ngoài.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

- Trong năm 2017, song song việc phát triển các hoạt động kinh doanh cốt lõi, KPF luôn chú trọng công tác bảo vệ môi trường tại các khu vực điểm mở khai thác, bến bãi kinh doanh vật liệu xây dựng của Công ty theo đúng quy định của Nhà nước;
- Bên cạnh đó, công tác xã hội cũng được KPF quan tâm bằng việc Công ty đưa ra chính sách ưu tiên tuyển dụng nhân sự ngay tại địa phương vào làm việc tại các điểm mở khai thác, bến bãi kinh doanh, và đất nông nghiệp canh tác của Công ty;

- Hàng năm, cán bộ công nhân viên toàn Công ty thường tổ chức các chuyến đi tình nguyện tại các huyện nghèo trong tỉnh Hà Nam để hỗ trợ và phổ biến cho nông dân các ứng dụng công nghệ mới vào chăn nuôi, trồng trọt, đảm bảo nông sản thu hoạch đạt chất lượng cao và sạch.

6. Các rủi ro

a. Rủi ro về kinh tế

➤ **Tốc độ tăng trưởng kinh tế**

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nguyên nhân quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực trong xã hội. Tăng trưởng kinh tế sẽ làm tăng nhu cầu chi tiêu trong xã hội, thúc đẩy gia tăng sản lượng công nghiệp, tăng đầu tư của cá nhân và pháp nhân trong nền kinh tế. Cũng như các doanh nghiệp kinh doanh vật liệu xây dựng khác, những diễn biến trong phát triển kinh tế sẽ có tác động mạnh mẽ tới kết quả kinh doanh của Công ty.

➤ **Lạm phát**

- Các rủi ro trong tài chính doanh nghiệp thường gắn liền với biến động của lạm phát trong nền kinh tế. Trong những năm gần đây Việt Nam liên tục đứng trước sức ép của lạm phát gia tăng.
- Trước bối cảnh kinh tế thế giới suy giảm khó lường, Việt Nam đã có chủ trương đúng về tập trung cho mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát, bảo đảm tăng trưởng hợp lý. Nhờ các chủ trương đúng đắn này, tình trạng lạm phát được đánh giá đã được kiểm soát, giảm khá tốt từ 23% thời điểm tháng 8/2011 còn 3,53% năm 2017. Mức lạm phát năm 2017 được đánh giá là thấp hơn rất nhiều so với mục tiêu của Quốc hội đặt ra từ đầu năm (4%) và là mức thấp nhất trong 13 năm qua.

➤ **Lãi suất**

Sự biến động của lãi suất sẽ tác động trực tiếp đến các chi phí lãi vay hàng năm của Doanh nghiệp. Với việc liên tục điều chỉnh giảm trong những năm gần đây đã tạo điều kiện để các doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng vốn với giá rẻ trong điều kiện thị trường tài chính ổn định.

b. Rủi ro về luật pháp

- Hoạt động của Công ty phải tuân thủ theo các quy định của các văn bản pháp luật về Luật Doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành đặc thù liên quan tới Công ty. Ngoài ra, khi trở thành công ty đại chúng và niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam, Công ty cần tuân thủ Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Luật và các văn bản trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện do tính chất đặc thù của thị trường. Những thay đổi về chính sách ít nhiều sẽ ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty.
- Ngoài ra, hoạt động của Công ty còn chịu sự điều chỉnh bởi các văn bản pháp luật chuyên ngành liên quan đến phát triển ngành xây dựng, vật liệu xây dựng, và nông nghiệp. Bất cứ

sự thay đổi nào về pháp luật và môi trường pháp lý đều tác động đến chiến lược phát triển và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tại Việt Nam, hệ thống nhiều văn bản luật thường chồng chéo, không rõ ràng và hay thay đổi có thể gây khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Do đó, để hạn chế những rủi ro, Công ty luôn chú trọng nghiên cứu, nắm bắt các quy định mới của pháp luật, theo sát các chủ trương của Nhà nước cũng như pháp luật để xây dựng chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp.

c. Rủi ro đặc thù

➤ Rủi ro về ngành

- Từ cuối năm 2013 trở về trước, thị trường bất động sản Việt Nam đã trải qua thời gian trầm lắng kéo dài khoảng 5 năm. Hoạt động của thị trường bất động sản những năm qua giảm mạnh, đóng băng và tiềm ẩn nhiều rủi ro xuất phát từ nhiều nguyên nhân như: hệ thống pháp luật chồng chéo, nhiều vấn đề phát sinh hoặc bất cập của chính sách không được sửa đổi kịp thời, dẫn đến việc quản lý và kiểm soát thiếu hiệu quả; cơ cấu hàng hóa bất động sản nhà ở mất cân đối, thị trường thiếu hàng hóa có quy mô vừa và nhỏ, có giá cả phù hợp với đa số nhu cầu của người dân; hệ thống cơ sở hạ tầng kém, các đô thị phát triển không đồng bộ, thiếu kết nối hạ tầng, lãng phí tài nguyên đất đai và vốn đầu tư; thị trường tài chính, tín dụng bất động sản kém phát triển; ... Các diễn biến tiêu cực của thị trường bất động sản có ảnh hưởng lớn tới các doanh nghiệp trong ngành xây dựng và sản xuất cung ứng vật liệu xây dựng khiến các doanh nghiệp này cũng điều chỉnh theo. Rất nhiều các đơn vị sản xuất và cung ứng vật liệu xây dựng như: xi măng, thép xây dựng, gạch, cát, đá, rơi vào khủng hoảng, phải ngừng hoạt động khi sản phẩm làm ra không tiêu thụ được; cộng thêm đó là các khoản vay đầu tư lớn khiến các doanh nghiệp ngành vật liệu xây dựng gặp vô vàn khó khăn, một số đơn vị có nguy cơ phá sản.
- Từ năm 2014 đến nay, thị trường bất động sản đến nay đang đón nhận nhiều thông tin tích cực, đưa ra những kì vọng thị trường sẽ khởi sắc trở lại. Thời gian qua, chính phủ đã có nhiều chính sách kích cầu cho thị trường bất động sản, nhiều gói tín dụng ưu đãi dành cho thị trường bất động sản cũng được triển khai nên đã tác động tích cực đến thị trường. Trên thị trường đã có hàng loạt các cuộc mua bán sáp nhập dự án thể hiện niềm tin về lâu dài đối với thị trường của các đơn vị kinh doanh bất động sản. Bên cạnh đó các chính sách - yếu tố ảnh hưởng lớn đến thị trường cũng có sự thay đổi. Luật đất đai sửa đổi với nhiều điểm mới được thông qua. Một số tín hiệu lạc quan như hàng tồn kho giảm, tiến độ dự án được đẩy nhanh, kinh tế phục hồi dần,... đang dần hé mở con đường bất động sản phục hồi, qua đó tạo hiệu ứng tích cực cho các doanh nghiệp kinh doanh vật liệu xây dựng.
- Ngoài việc chịu ảnh hưởng bởi những khó khăn của nền kinh tế, lĩnh vực khai thác khoáng sản (bao gồm cả khai thác cát) còn phải đối mặt với các vấn đề về môi trường, xử lý chất thải, phụ thuộc mạnh mẽ vào các chính sách quản lý và khai thác tài nguyên khoáng sản của Nhà nước. Trong những năm qua, số lượng doanh nghiệp tham gia hoạt động khai thác tăng lên liên tục, từ 427 doanh nghiệp vào năm 2000 lên gần 2.000 doanh nghiệp vào năm 2011, kèm theo đó là hơn 4.200 giấy phép khai khoáng các loại. Tình trạng phát triển

ò ạt các đơn vị khai thác và chế biến khoáng sản đã dẫn đến hậu quả tổn thất không nhỏ về tài nguyên, tàn phá môi trường, ô nhiễm, sạt lở.... Nên trong những năm tới, việc khai thác khoáng sản sẽ được Nhà nước quản lý rất chặt. Qua đó, việc đầu tư cũng như hợp tác kinh doanh của Công ty cùng với các đối tác trong hoạt động khai thác cát sẽ cần được quản lý và giám sát chặt chẽ để tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về khai thác tài nguyên.

➤ **Rủi ro về nguồn nguyên liệu**

- Trong những năm gần đây, hoạt động kinh doanh chính của Công ty là cung ứng vật liệu xây dựng cho các công trình xây dựng, vì thế nguồn nguyên liệu đóng vai trò vô cùng quan trọng. Nguồn nguyên liệu cho các nhà máy này là các mỏ cát trắng, các mỏ cát vàng, mỏ đất sét, cát biển ... Đây đều là các nguồn tài nguyên quốc gia do đó được quản lý rất chặt chẽ với số lượng có hạn. Công ty có thể gặp phải những trở ngại như: các nguồn khai thác bị cạn kiệt, sự cạnh tranh từ các doanh nghiệp khác trong việc khai thác, chính sách điều tiết của nhà nước đối với hoạt động khai khoáng, ... Tuy nhiên, với chính sách khai thác hợp tác lâu dài với các đơn vị cung cấp, luôn quan tâm đến vấn đề bảo vệ môi trường, tuân thủ các quy định của pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ ngân sách đối với nhà nước, Công ty đã tạo được uy tín với các đơn vị hợp tác, chính quyền địa phương và đảm bảo nguồn cung cấp nguyên liệu ổn định.

➤ **Rủi ro về cạnh tranh**

- Sau thời gian dài ảm đạm, thị trường vật liệu xây dựng (VLXD) đang dần ảm lên theo nhu cầu xây dựng các dự án mới. Trong khi thị trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt hơn trước mà giá điện liên tục điều chỉnh tăng và giá xăng dầu gần đây lại tăng trở lại đã khiến cho nhiều doanh nghiệp trong ngành sản xuất VLXD lo lắng bởi không chỉ phải đối mặt với việc tăng chi phí về điện, xăng mà giá nguyên liệu đầu vào có thể theo đuôi, làm đội chi phí sản xuất, tăng giá thành sản phẩm, giảm sức cạnh tranh. Dự tính được những điều đó, KPF luôn nỗ lực tìm các nguồn vốn tự có, hạn chế vốn vay ngân hàng để giảm thiểu chi phí lãi tiền vay cũng như chủ động hơn với các cơ hội đầu tư, đồng thời Công ty cũng xây dựng mối quan hệ lâu dài với các nhà cung cấp để có được nguồn nguyên liệu lâu dài, giá cả ổn định đảm bảo cho hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Ngoài ra, lĩnh vực xây dựng có tiềm năng to lớn thu hút được nguồn đầu tư FDI. Do đó, ngày càng có nhiều doanh nghiệp tham gia vào lĩnh vực này khiến Công ty chịu sự cạnh tranh khắc nghiệt hơn.

➤ **Rủi ro về thời gian thanh toán**

- Hoạt động xây dựng thường có thời gian thi công bị kéo dài so với dự kiến ban đầu, việc nghiệm thu, bàn giao, quyết toán với chủ đầu tư và nhà thầu mất nhiều thời gian. Vì vậy, việc thu hồi nợ, quay vòng vốn từ các công trình thường khá chậm. Đây là đặc thù chung của ngành.
- Để giảm thiểu các rủi ro trong thanh toán của khách hàng, Công ty đã và đang cải tiến quy trình ứng trước - bán hàng - thu tiền của mình với các đối tác. Đồng thời tích cực tham gia

góp vốn vào các đối tác có các dự án xây dựng tốt, tiêu thụ phần lớn sản phẩm của Công ty để kiểm soát tốt hơn khả năng thanh toán của họ.

- Rủi ro liên quan đến các hợp đồng độc quyền khai thác cát ký với các công ty liên kết
 - Hoạt động kinh doanh vật liệu cát san lấp hạ tầng hiện nay của KPF được đảm bảo nguồn nguyên liệu ổn định từ các mỏ cát của các công ty liên kết thông qua các hình thức hợp tác đầu tư và hợp đồng độc quyền khai thác cát. Thời hạn khai thác tại các mỏ cát của Công ty phụ thuộc vào chính sách quản lý và khai thác khoáng sản của Nhà nước trong từng thời kỳ. Ngoài ra, nếu hoạt động khai thác mỏ của KPF và các công ty liên kết không đáp ứng được các yêu cầu kỹ thuật bắt buộc cũng có thể sẽ không được gia hạn giấy phép khai thác hoặc bị rút giấy phép trước thời hạn. Rủi ro về việc bị rút hoặc không cho phép gia hạn giấy phép khai thác mỏ đối với Công ty là không nhiều do năng lực và chất lượng khai thác của Công ty đáp ứng được các yêu cầu chuyên môn và kỹ thuật. Tuy nhiên, rủi ro từ các chính sách của Nhà nước về thời hạn cấp phép khai thác mỏ là một rủi ro cần được tính đến trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
 - Bên cạnh đó, hầu hết các mỏ cát này đều được cấp phép khai thác trong vòng 4 - 5 năm (mỏ cát của Công ty Phú Gia Hà Nam được phép khai thác trong vòng 4 năm kể từ ngày ký giấy phép theo Giấy phép số 58/GP-UBND ngày 30/09/2013, mỏ cát của Công ty Đầu tư Tam Hà được phép khai thác trong vòng 5 năm kể từ ngày ký giấy phép theo Giấy phép số 81/GP-UBND ngày 25/12/2014) và chủ yếu được khai thác bắt đầu từ năm 2014, do Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Nam cấp phép. Do đó, đến khi hết thời hạn khai thác, nếu các công ty liên kết của KPF không xin gia hạn được giấy phép thì việc khai thác cát có thể bị ngừng, gây tổn hại tới kết quả kinh doanh của các công ty cũng như KPF.

d. Rủi ro khác

Do tính chất hoạt động kinh doanh, Công ty còn có thể chịu những rủi ro khác như sự thay đổi chính sách về thuế, chính sách thu hút nhà đầu tư nước ngoài, ưu đãi đầu tư tại các địa bàn khó khăn, quy định về tiêu chuẩn môi trường, các yếu tố vĩ mô của nền kinh tế như chính sách tài khóa, tiền tệ... Ngoài ra còn có một số rủi ro mang tính bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động của Công ty như: chiến tranh, các hiện tượng thiên tai, thay đổi khí hậu, động đất... Các rủi ro này ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại đến tài sản của Công ty, làm giảm nhu cầu tiêu thụ sản phẩm hay giảm sản lượng nguyên liệu đầu vào theo kế hoạch sản xuất của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

Bảng 1: Cơ cấu doanh thu thuần từ sản phẩm, dịch vụ của Công ty

Khoản mục	Năm 2016		Năm 2017	
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)

Khoản mục	Năm 2016		Năm 2017	
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)
1. Doanh thu xây lắp, tư vấn công trình	4.531.839.552	4,4	29.679.155.715	29,95
2. Doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	98.511.902.894	95,6	69.421.653.044	70,05
Tổng	103.043.742.446	100	99.100.808.759	100

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Hoàng Minh

Bảng 2: Cơ cấu doanh thu hoạt động tài chính

Khoản mục	Năm 2016		Năm 2017	
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)
1. Lãi tiền gửi	133.392.627	9,64	12.746.872	0,06
2. Lãi cho vay	-	-	5.504.558.066	25,59
3. Lãi thu từ chuyển nhượng cổ phần	1.250.000.000	90,36	15.992.000.000	74,35
Tổng	1.383.392.627	100	21.509.304.938	100

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Hoàng Minh

Bảng 3: Cơ cấu chi phí

Đơn vị tính: VNĐ

Chi phí	Năm 2016	Năm 2017
Giá vốn hàng bán	86.255.695.937	95.517.352.905
Chi phí tài chính	481.828.493	272.473.209
Chi lãi vay	277.538.471	476.763.231
Chi phí bán hàng	1.704.126.386	779.656.076
Chi phí QLDN	4.292.968.323	3.384.631.276
Chi phí khác	-	2.627.515

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Hoàng Minh

- Trong các năm qua, chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty chiếm tỷ trọng khá cao trong doanh thu thuần. Trong đó, giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng chủ yếu trong tổng chi phí của Công ty, có tỷ lệ cao so với doanh thu. Nguyên nhân cơ bản là trong nhiều năm qua Công ty hoạt động trong lĩnh vực cung ứng vật liệu xây dựng, đây là lĩnh vực kinh doanh có chi phí giá thành cao. Sang đến năm 2017 mặc dù Công ty đã tiến hành tái cơ cấu mô hình kinh doanh nhưng mảng kinh doanh vật liệu xây dựng vẫn được duy trì.
- Chi phí lớn thứ hai của KPF là chi phí quản lý doanh nghiệp, vì công ty hoạt động theo mô hình tập đoàn đầu tư tài chính nên trong năm 2017 KPF đã cắt giảm bớt rất nhiều chi phí nhân công và thay vào đó là giao khoán lại cho các đơn vị khác, vì vậy chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2017 đã giảm so với năm 2016.

- Năm 2017 cũng là năm đánh dấu sự chuyển mình trong chiến lược quản trị và kinh doanh của KPF, mặc dù vẫn duy trì mảng kinh doanh vật liệu xây dựng nhưng không đặt lĩnh vực này là trọng tâm, vì vậy chi phí bán hàng cũng giảm mạnh so với năm 2016.
- Doanh thu hoạt động tài chính năm 2017 tăng mạnh so với năm 2016 và chiếm tỷ trọng lớn trong tổng doanh thu của Công ty do KPF đã thực hiện đánh giá lại hiệu quả đầu tư của các khoản đầu tư tài chính và thực hiện thoái vốn tại các công ty liên kết, đồng thời ban lãnh đạo đã quyết tâm thu hồi lại toàn bộ các khoản phải thu từ cho vay, các khoản hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh dẫn đến doanh thu hoạt động tài chính năm 2017 tăng mạnh so với năm 2016.

b. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Bảng 4: Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: VNĐ

CHỈ TIÊU	Năm 2016 kiểm toán	Năm 2017 kiểm toán	% tăng giảm của năm 2017 so với 2016	Năm 2017 theo kế hoạch
Tổng tài sản	251.366.583.706	213.148.968.809	(15,2)	
Vốn chủ sở hữu	183.314.984.231	199.672.975.601	8,92	
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	103.043.742.446	99.100.808.759	(3,83)	290.000.000.000
Doanh thu hoạt động tài chính	1.383.392.627	21.509.304.938	1.455	
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	11.692.515.934	20.656.000.231	76,66	
Lợi nhuận trước thuế	11.693.915.934	20.680.145.239	76,85	16.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế	9.194.635.339	16.357.991.370	77,91	12.800.000.000
Tỷ lệ LNST/vốn chủ sở hữu bình quân	4,8%	8,54%	77,91	

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 của Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Hoàng Minh

Trong năm 2017, tổng tài sản của Công ty giảm 15,2% so với số dư cuối năm 2016 do Công ty đã giảm đáng kể nợ phải trả. Bên cạnh đó lợi nhuận sau thuế tăng mạnh vượt chỉ tiêu dẫn đến vốn chủ sở hữu của Công ty tăng 8,92% so với năm 2016.

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành

Bảng 5- Danh sách Ban điều hành đã điều hành Công ty trong năm 2017

Ông Đặng Quang Thái	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 16/10/2017
Ông Đoàn Minh Tuấn	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 16/10/2017
Ông Nguyễn Chí Thành	Phó Tổng Giám đốc	

Bà Nguyễn Kim Anh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 25/07/2017
-------------------	-------------------	--------------------------

Nguồn : CTCP Đầu tư Tài chính Hoàng Minh

b. Những thay đổi trong ban điều hành sau ngày khóa sổ kế toán lập báo cáo tài chính

Bảng 6- Danh sách Ban điều hành Công ty tại ngày 26/02/2018

Ông Đặng Quang Thái	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 16/10/2017
Ông Nguyễn Chí Thành	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm từ ngày 08/01/2018
Bà Nguyễn Kim Anh	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm từ ngày 06/01/2018
Ông Vũ Văn Quán	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 25/01/2018

Nguồn : CTCP Đầu tư Tài chính Hoàng Minh

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn

Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm

- Địa chỉ: Lô D14C – Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại, hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật, hoàn thiện công trình xây dựng, dịch vụ lưu trú ngắn ngày, kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê...
- Vốn Điều lệ đã đăng ký : 150.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp : 150.000.000.000 đồng
- Số vốn thực góp của KPF : 67.500.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của KPF : 45%

b. Các công ty con, công ty liên kết (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết)

Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm

- Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm được thành lập theo giấy đăng ký kinh doanh số 4201608162 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 31 tháng 07 năm 2014, thay đổi lần 7 ngày 01 tháng 12 năm 2017. Trụ sở chính tại Lô D14C, khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.
- Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm được sáng lập bởi các thành viên có kinh nghiệm và tiềm lực tài chính vững chắc, tâm huyết trong lĩnh vực đầu tư tài chính và bất động sản, công ty hoạt động chính trong các lĩnh vực:
 - ❖ Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
 - ❖ Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
 - ❖ Xây dựng nhà các loại
 - ❖ Hoàn thiện công trình xây dựng

- ❖ Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
- ❖ Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan
- ❖ Cho thuê xe có động cơ

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Bảng 7 : Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: VNĐ

CHỈ TIÊU	Năm 2016 kiểm toán	Năm 2017 kiểm toán	% tăng giảm của năm 2017 so với 2016	Năm 2017 theo kế hoạch
Tổng tài sản	251.366.583.706	213.148.968.809	(15,2)	
Vốn chủ sở hữu	183.314.984.231	199.672.975.601	8,92	
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	103.043.742.446	99.100.808.759	(3,83)	290.000.000.000
Doanh thu hoạt động tài chính	1.383.392.627	21.509.304.938	1.455	
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	11.692.515.934	20.656.000.231	76,66	
Lợi nhuận khác	1.400.000	24.145.008	1.625	
Lợi nhuận trước thuế	11.693.915.934	20.680.145.239	76,85	16.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế	9.194.635.339	16.357.991.370	77,91	12.800.000.000
Tỷ lệ chi trả cổ tức theo mệnh giá	10%			6,5%
Tỷ lệ LNST/vốn chủ sở hữu bình quân	4,8%	8,54%	77,91	

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Hoàng Minh

- Trong năm 2017, tổng tài sản của Công ty giảm 15,2% so với số dư cuối năm 2016, trong đó lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2017 có tăng 77,91% so với năm 2016, vốn chủ sở hữu tăng 8,92% so với năm 2016.
- Về tỷ lệ cổ tức, năm 2016 công ty đã tiến hành trả cổ tức 10% cho năm tài chính 2015 và năm 2017 ĐHCĐ thường niên đã thông qua việc chi trả cổ tức 6,5% cho năm tài chính 2016.

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 8 : Các chỉ tiêu tài chính của Công ty

CHỈ TIÊU	Đvt	Năm 2016	Năm 2017
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	1,12	10,81
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,12	10,81
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	27%	6%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	37%	7%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Lần	0,44	0,43
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân)	Lần	537,39	595,09
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	8,92%	16,51%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	5,02%	8,19%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	3,66%	7,67%
Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	11,35%	20,84%
Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	VNĐ	588,59	953,26

(Nguồn: Số liệu được tính toán từ BCTC kiểm toán năm 2016, năm 2017 của KPF)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 17.160.000 cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng

b. Cơ cấu cổ đông

Bảng 9: Cơ cấu cổ đông của Tổng công ty tại ngày 02/02/2018

Stt	Đối tượng	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước	363	17.155.086	99,97%
1	Cổ đông tổ chức	6	10.030	0,06%
2	Cổ đông cá nhân	357	17.145.056	99,91%
II	Cổ đông nước ngoài	5	4.914	0,03%
1	Cổ đông tổ chức	1	9	0,00%
2	Cổ đông cá nhân	4	4.905	0,03%
Tổng cộng		368	17.160.000	100%

(Theo danh sách cổ đông CTCP Đầu tư Tài chính Hoàng Minh chốt ngày 02/02/2018)

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

- Trong năm 2017, Công ty không có thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ

- Không có

e. Các chứng khoán khác

- Không có

III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

- Trong năm 2017, Hội đồng quản trị Công ty KPF với vai trò trách nhiệm là đại diện cho Đại hội đồng Cổ đông trong công tác quản lý hoạt động kinh doanh của Công ty, đã tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp được đặt ra nhằm đảm bảo duy trì và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh và hướng tới hoàn thành các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Hội đồng quản trị tích cực triển khai kiện toàn tổ chức hoạt động của Công ty, thực hiện chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban Điều hành thông qua:
 - o Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT.
 - o Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban điều hành.
 - o Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp của các Hội đồng giá sản phẩm, chính sách bán hàng, chính sách nhân viên, công tác tổ chức lao động, các cuộc họp về xây dựng và giao kế hoạch SXKD cho các đơn vị trực thuộc, báo cáo và kiểm điểm các công tác trọng điểm...

- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi báo cáo HĐQT.
- Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.

Tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

- Trong năm qua Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua, giám sát và chỉ đạo Ban điều hành trong hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Công tác chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong năm 2017 luôn bám sát tình hình diễn biến thực tế của thị trường để đề ra các quyết sách đúng đắn, phù hợp và thể hiện sự tích cực trong công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành nhằm đảm bảo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao:
 - Đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán TTP (tên cũ: ASC) thực hiện soát xét BCTC giữa niên độ và BCTC kiểm toán năm 2017;
 - Chuyển địa chỉ Công ty về Tầng 1 số 163 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017;
 - Bổ sung ngành nghề kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2017;
 - Chỉ đạo, giám sát Ban Tổng Giám đốc hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh được ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 giao;
 - Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ báo cáo và công bố thông tin doanh nghiệp với các cơ quan quản lý Nhà nước và các nhà đầu tư.
 - Hoàn thành thoái vốn tại các công ty liên kết: CTCP Đầu tư Tam Hà, CTCP Phú Gia Hà Nam, CTCP Đầu tư Nông nghiệp Hà Nam, CTCP Đầu tư phát triển nhà và đô thị Phú Gia
 - Hoàn thành thủ tục góp vốn vào Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm, Cam Lâm trở thành công ty liên kết

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

a. Việc phối hợp giữa HĐQT và Ban Điều hành

Trong năm 2017, các thành viên trong HĐQT Công ty đã phối hợp làm việc trên tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả cao. HĐQT đóng vai trò định hướng, chỉ đạo, giám sát tình hình triển khai các chủ trương quyết định và hỗ trợ Ban Điều hành trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Trong mối quan hệ với Ban điều hành, Chủ tịch Hội đồng quản trị thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban hàng tháng cùng Ban điều hành để nắm bắt tình hình kinh doanh và có ý kiến chỉ đạo, định hướng cũng như giải quyết những đề xuất, kiến nghị trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, HĐQT yêu cầu Ban điều hành báo cáo tình

hình hoạt động của Công ty và báo cáo đột xuất nếu nhận thấy có vấn đề phát sinh có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- HĐQT đã bám sát các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao trên cơ sở kết hợp phân tích tình hình thực tiễn, diễn biến của thị trường để định hướng hoạt động của Công ty.
- HĐQT đã tập trung chỉ đạo kiện toàn lại tổ chức bộ máy quản lý từ Công ty mẹ đến Công ty thành viên phù hợp với mô hình hoạt động mới và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. Hoàn thiện hệ thống quản trị công ty, điều chỉnh chức năng nhiệm vụ, nhân sự các phòng ban của Công ty mẹ và các công ty con để hoạt động hiệu quả hơn. Ngoài việc kiện toàn lại bộ máy tổ chức tại các phòng ban, HĐQT cũng đã ổn định lại cơ cấu nhân sự chủ chốt để điều hành hoạt động của Công ty.
- Tuân thủ đầy đủ và kịp thời việc công bố thông tin định kỳ, công bố thông tin bất thường và công bố thông tin theo yêu cầu đối với tổ chức niêm yết. Tiếp xúc và cung cấp các thông tin về Công ty cho các cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

b. Về tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban Điều hành và các cán bộ quản lý

- Ban Điều hành Công ty đã có nhiều cố gắng nỗ lực trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đã vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Các khía cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh được Ban Điều hành báo cáo đầy đủ lên HĐQT và cung cấp thông tin cần thiết, hỗ trợ tối đa cho hoạt động của Ban kiểm soát. HĐQT nhất trí với nội dung báo cáo kết quả kinh doanh năm 2017 của Ban Điều hành.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

HĐQT định hướng kế hoạch hoạt động 2018 như sau:

- Tiếp tục thực hiện theo đúng các chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông;
- Tìm kiếm góp vốn hoặc M&A vào các công ty có tiềm lực để triển khai các dự án lớn về bất động sản, các khu nghỉ dưỡng ... nhằm gia tăng hiệu quả đầu tư;
- Công ty sẽ tiếp tục quản trị theo mô hình tập đoàn để quản lý và đầu tư đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn tối đa;
- Giao khoán các hợp đồng cho các công ty con, công ty liên kết để tạo sự chủ động và động lực tăng trưởng cho các công ty này.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên HĐQT trong kỳ bao gồm

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Dương Minh Đức	Chủ tịch HĐQT	
2	Đoàn Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	
3	Nguyễn Chí Thành	Thành viên HĐQT	

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú
4	Đặng Quang Thái	Thành viên HĐQT	
5	Tạ Thị Dinh	Thành viên HĐQT độc lập	Miễn nhiệm ngày 10/10/2017

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

HĐQT Công ty đã triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các nội dung khác của Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2017, các nghị quyết ĐHCĐ bất thường năm 2017, trong đó tiêu biểu là:

- Thực hiện kế hoạch lợi nhuận năm 2017;
- Chỉ đạo góp vốn liên kết, đầu tư các dự án;
- Hoàn thiện bộ máy tổ chức, hệ thống quản trị và tăng cường các nhân sự chất lượng cao tạo tiền đề cho kế hoạch phát triển trong thời gian tới;
- HĐQT cũng như Ban điều hành tiếp tục bám sát định hướng chiến lược của Công ty, đưa KPF trở thành một Công ty đa ngành gồm: Đầu tư tài chính, đầu tư bất động sản nghỉ dưỡng, Tư vấn tài chính.....
- Các Nghị quyết được Hội đồng quản trị tiến hành trong năm 2017 như sau:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
01	01/2017/KPF/NQ - HĐQT	18/01/2017	Phê duyệt chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận của Công ty trước khi trình ĐHCĐ thường niên.
02	02/2017/KPF/NQ - HĐQT	27/02/2017	Phê duyệt kế hoạch kinh doanh 2017 của Phòng Kinh doanh 2.
03	03/2017/KPF/NQ - HĐQT	09/03/2017	Mở tài khoản tại ngân hàng Agribank chi nhánh Hoàng Mai.
04	04/2017/KPF/NQ - HĐQT	13/03/2017	Phê duyệt phương án vay vốn ngân hàng Agribank chi nhánh Hoàng Mai.
05	05/2017/KPF/NQ - HĐQT	23/03/2017	Quyết định tổ chức ĐHCĐ thường niên 2017.
06	06/2017/KPF/NQ - HĐQT	28/03/2017	Công tác chuẩn bị cho ĐHCĐ thường niên 2017.
07	07/2017/KPF/NQ - HĐQT	12/06/2017	Miễn nhiệm Kế toán trưởng và bổ nhiệm người phụ trách phòng Tài chính kế toán.
08	08/2017/KPF/NQ-HĐQT	10/07/2017	Chọn Công ty TNHH Kiểm toán TTP để thực hiện việc soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2017.

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
09	09/2017/KPF/NQ-HĐQT	25/07/2017	Bổ nhiệm bà Nguyễn Kim Anh giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc.
10	10/2017/KPF/NQ-HĐQT	29/07/2017	Giao nhiệm vụ cho bà Nguyễn Kim Anh.
11	11/2017/KPF/NQ-HĐQT	04/08/2017	Bổ nhiệm ông Đồng Văn Tín làm Kế toán trưởng Công ty.
12	13/2017/KPF/NQ-HĐQT	24/08/2017	Quyết định tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
13	14/2017/KPF/NQ-HĐQT	14/09/2017	Cử ông Nguyễn Chí Thành thay ông Đoàn Minh Tuấn làm đại diện phần vốn của KPF tại Công ty CP Đầu tư Tam Hà và Công ty CP Phú Gia Hà Nam.
14	16/2017/KPF/NQ-HĐQT	10/10/2017	Cho thôi tư cách thành viên HĐQT độc lập và Người được ủy quyền công bố thông tin đối với bà Tạ Thị Dinh.
15	17/2017/KPF/NQ-HĐQT	15/10/2017	- Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc đối với ông Đoàn Minh Tuấn; - Bổ nhiệm ông Đặng Quang Thái làm Tổng Giám đốc; - Bổ nhiệm ông Đoàn Tuấn Vũ làm người được ủy quyền công bố thông tin.
16	18/2017/KPF/NQ-HĐQT	21/11/2017	Thoái vốn tại Công ty Cổ phần Phú Gia Hà Nam.
17	19/2017/KPF/NQ-HĐQT	29/11/2017	Thoái vốn tại Công ty Cổ phần Đầu tư Tam Hà.
18	20/2017/KPF/NQ-HĐQT	04/12/2017	Thoái vốn tại Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị Phú Gia.
19	21/2017/KPF/NQ-HĐQT	06/12/2017	Nhận chuyển nhượng 45% vốn điều lệ Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm từ cá nhân ông Kiều Xuân Nam và ông Vũ Đức Toàn.
20	22/2017/KPF/NQ-HĐQT	11/12/2017	Thu hồi tất cả các khoản phải thu, các khoản hợp tác đầu tư kinh doanh còn tồn đọng.

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Tham gia các cuộc họp của HĐQT, xem xét, góp ý và thực hiện biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Đình Thị Hải	Trưởng BKS	
2	Nguyễn Thị Hà Giang	Thành viên BKS	
3	Phan Huy Lễ	Thành viên BKS	

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Trong năm 2017, Ban Kiểm soát đã tổ chức cuộc họp định kỳ để đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, soát xét Báo cáo tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh quý, năm của Công ty. Đại diện Ban Kiểm soát đã tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành Công ty. Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc năm 2017, cụ thể: Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2017. Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trong năm. Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm, nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, đồng thời phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến Báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị do Công ty kiểm toán độc lập đưa ra.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật đối với công ty niêm yết. Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

- Thù lao: Công ty đã thực hiện trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua.
- Bảng tổng hợp thu nhập của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát cả năm 2017:

STT	Chỉ tiêu	Số người	Thù lao năm 2017 (VND/người/tháng)	Thù lao cả năm
A	Thù lao Hội đồng Quản trị	5	30.000.000	345.000.000
1	Chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT (Bà Tạ Thị Dinh miễn nhiệm từ ngày 10/10/2017)	4	5.000.000	225.000.000
B	Thù lao Ban Kiểm soát	3	4.000.000	48.000.000

STT	Chỉ tiêu	Số người	Thù lao năm 2017 (VND/người/tháng)	Thù lao cả năm
1	Trưởng Ban Kiểm soát	1	2.000.000	24.000.000
2	Thành viên BKS	2	1.000.000	24.000.000
C	Tổng cộng	8	34.000.000	393.000.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
01	Tạ Mỹ Dung	Chị gái TV. HĐQT độc lập Tạ Thị Dinh	7.150	0,04	0	0	Bán cổ phiếu
02	Tạ Thị Dinh	TV. HĐQT độc lập	825.000	4,81	0	0	Bán cổ phiếu
03	Đoàn Minh Tuấn	TV. HĐQT	3.088.800	18	1688.800	9,84	Bán cổ phiếu
04	Đoàn Minh Tuấn	TV. HĐQT	1.688.800	9,84	0	0	Bán cổ phiếu
05	Dương Minh Đức	CT. HĐQT	0	0	1.400.000	8,16	Mua cổ phiếu
06	Dương Minh Đức	CT. HĐQT	1.400.000	8,16	0	0	Bán cổ phiếu
07	Nguyễn Hồng Quân	Em rể TV.HĐQT Đoàn Minh Tuấn	5.500	0,03	0	0	Bán cổ phiếu
08	Hà Thị Ngân	Mẹ TV.HĐQT Đoàn Minh Tuấn	11.000	0,06	2.000	0,01	Bán cổ phiếu
09	Nguyễn Kim Anh	Phó Tổng giám đốc	666.854	3,89	0	0	Bán cổ phiếu

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Hợp đồng vay vốn số 003 ngày 09/12/2016 và phụ lục hợp đồng vay vốn số 001/2017/HĐVV/KPF ngày 11/06/2017 giữa Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Hoàng Minh và ông Đặng Quang Thái. Khoản vay áp dụng lãi suất 0,8%/tháng, số dư nợ tại thời điểm 31/12/2017 là 916.430.841VNĐ.

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty luôn thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty.

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán TTP
- Địa chỉ: Tầng 12 Tháp Tây, tòa nhà Hancorp Plaza, số 72 Trần Đăng Ninh, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
- Tel: 024. 3742 5888 Fax: 024. 3757 8666

Ý kiến của Kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Đầu tư tài chính Hoàng Minh tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả kinh doanh và luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Chi tiết Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 của đã được công bố thông tin theo quy định và được đăng tải tại website của Công ty: www.kpf.com.vn

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Dặng Quang Hải